SAO Y KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
Thời gian ký: 05/01/2024 08:44:59 +07:00

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12 /QĐ-KTNN	*Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế cập nhật dữ liệu trong hoạt động của Kiểm toán nhà nước

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-KTNN ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Kiểm toán nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cập nhật dữ liệu trong hoạt động của Kiểm toán nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo KTNN;
- Các đơn vị trực thuộc KTNN;
- Lưu: VT, CĐ (02).

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Ngô Văn Tuấn

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
CẬP NHẬT DỮ LIỆU TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /QĐ-KTNN ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Tổng Kiểm toán nhà nước)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định chung về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước *(KTNN)* trong việc cập nhật dữ liệu trên các phần mềm nghiệp vụ trong hoạt động của KTNN. Các quy định chi tiết được đề cập tại các quy chế quản lý, khai thác và sử dụng của từng phần mềm nghiệp vụ đã được Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Việc cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của KTNN.

3. Quy chế này áp dụng với tất cả các đơn vị trực thuộc KTNN *(sau đây gọi tắt là đơn vị)*; công chức, viên chức và người lao động thuộc KTNN *(sau đây gọi tắt là công chức)* đối với việc cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phần mềm nghiệp vụ gồm các phần mềm phục vụ hoạt động kiểm toán; công tác tổ chức cán bộ; công tác đào tạo, bồi dưỡng; hoạt động quản lý, điều hành và các phần mềm nghiệp vụ khác có liên quan của KTNN.

2. Đơn vị cập nhật dữ liệu: Là đơn vị sở hữu các thông tin từ hoạt động quản lý, hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của đơn vị liên quan đến các phần mềm nghiệp vụ.

3. Cập nhật dữ liệu: Là việc công chức được phân quyền thực hiện công tác nhập liệu trên các phần mềm nghiệp vụ *(bao gồm nhập mới, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện những trường thông tin theo yêu cầu nghiệp vụ trên phần mềm).*

4. Phê duyệt dữ liệu: Là việc công chức được phân quyền phê duyệt các kết quả cập nhật dữ liệu *(nếu có).*

Các thuật ngữ khác sử dụng trong Quy chế này được định nghĩa như trong các văn bản quy định liên quan của KTNN.

Chương II
CẬP NHẬT DỮ LIỆU TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điều 3. Nguyên tắc cập nhật dữ liệu

1. Việc cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN phải bảo đảm tính trung thực, đầy đủ, chính xác và kịp thời nhằm cung cấp thông tin hữu ích và nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo quản lý các cấp.

2. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp đối với việc cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN theo chức năng, nhiệm vụ và hoạt động thực tiễn được Tổng Kiểm toán nhà nước giao.

3. Việc cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN phải được thực hiện theo đúng thời gian, trình tự của Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng của từng phần mềm nghiệp vụ. Trong trường hợp đặc biệt, thời gian, trình tự cập nhật dữ liệu do Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định.

4. Việc cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN phải tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thông tin an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước của KTNN và pháp luật hiện hành.

Điều 4. Cập nhật dữ liệu về hoạt động kiểm toán

1. Các dữ liệu cập nhật về hoạt động kiểm toán là các dữ liệu được cập nhật trên các phần mềm nghiệp vụ về hoạt động kiểm toán của KTNN, bao gồm: Các phần mềm hỗ trợ từ khâu lập kế hoạch kiểm toán; thực hiện kiểm toán; tổng hợp kết quả kiểm toán; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của KTNN; khiếu nại, kiến nghị và khởi kiện *(nếu có)*; lưu trữ hồ sơ kiểm toán; thông tin của đơn vị được kiểm toán và các phần mềm khác liên quan đến hoạt động kiểm toán.

2. Cập nhật kế hoạch kiểm toán năm và danh mục các đoàn kiểm toán

a. Các đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin về đề xuất kế hoạch kiểm toán năm tiếp theo, kế hoạch kiểm toán trung hạn; đề xuất danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị và các dự án được kiểm toán; đề xuất phương án tổ chức kiểm toán của các cuộc kiểm toán thuộc kế hoạch kiểm toán năm tiếp theo vào phân hệ quản lý kế hoạch kiểm toán thuộc phần mềm nghiệp vụ theo các quy định hiện hành của KTNN.

b. Vụ Tổng hợp tổ chức thực hiện kiểm tra, rà soát thông tin của các đơn vị cập nhật trên hệ thống phần mềm. Trường hợp các thông tin đề xuất *(về kế hoạch kiểm toán năm tiếp theo, kế hoạch kiểm toán trung hạn; danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị và các dự án được kiểm toán; phương án tổ chức kiểm toán thuộc kế hoạch kiểm toán năm tiếp theo)* chưa được đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán cập nhật theo đúng kế hoạch vào phân hệ quản lý kế hoạch kiểm toán thuộc phần mềm, Vụ Tổng hợp có trách nhiệm đôn đốc và báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước *(nếu cần thiết)*.

c. Sau khi kế hoạch kiểm toán năm, danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị và

các dự án được kiểm toán, phương án tổ chức kiểm toán được ban hành, các đơn vị cập nhật đầy đủ, chính xác vào phân hệ quản lý kế hoạch kiểm toán năm. Các thông tin cập nhật sẽ được đồng bộ, liên thông sang các phần mềm nghiệp vụ khác.

d. Trường hợp KTNN ban hành quyết định bổ sung, điều chỉnh kế hoạch kiểm toán năm hoặc điều chỉnh phương án tổ chức kiểm toán năm, Vụ Tổng hợp có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh kịp thời và phù hợp theo quy định.

3. Cập nhật tiến độ cuộc kiểm toán và các dữ liệu trong quá trình thực hiện kiểm toán

a. Cập nhật tiến độ cuộc kiểm toán

Các đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về tiến độ thực hiện các cuộc kiểm toán do đơn vị mình chủ trì vào phần mềm theo quy định của KTNN.

b. Ghi nhật ký kiểm toán, nhật ký công tác điện tử

b1. Ghi nhật ký kiểm toán điện tử

- Thành viên đoàn kiểm toán khi thực hiện kiểm toán có trách nhiệm ghi đầy đủ, chính xác, kịp thời nhật ký kiểm toán điện tử theo quy định vào phần mềm.

- Nhật ký kiểm toán được ghi hàng ngày trong quá trình thực hiện kiểm toán; việc sửa đổi, bổ sung nội dung nhật ký *(nếu có)* phải thực hiện theo đúng quy định.

- Tổ trưởng Tổ kiểm toán, ngoài công tác ghi nhật ký kiểm toán điện tử theo kế hoạch kiểm toán chi tiết được duyệt, hàng ngày còn có trách nhiệm soát xét và xác nhận đối với công việc thực hiện của các thành viên trong Tổ kiểm toán trên nhật ký điện tử.

b2. Ghi nhật ký công tác điện tử

Trong quá trình thực hiện kiểm toán, Trưởng đoàn kiểm toán, Phó trưởng đoàn kiểm toán *(trừ trường hợp Phó trưởng đoàn kiểm toán kiêm nhiệm Tổ trưởng tổ kiểm toán thì áp dụng mẫu Nhật ký kiểm toán của kiểm toán viên)* có trách nhiệm ghi chép các công việc liên quan đến chỉ đạo, quản lý đoàn/tổ kiểm toán vào nhật ký công tác điện tử theo quy định tại mẫu biểu hồ sơ kiểm toán.

4. Cập nhật kết quả kiểm toán

a. Sau khi phát hành Báo cáo kiểm toán của cuộc kiểm toán, đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả kiểm toán vào phần mềm.

b. Vụ Tổng hợp tổ chức kiểm tra, đối chiếu kết quả cập nhật; yêu cầu đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán rà soát, cập nhật lại dữ liệu nếu chưa chính xác so với dữ liệu trong Báo cáo kiểm toán đã phát hành. Trường hợp kết quả kiểm toán chưa được đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán cập nhật vào phần mềm theo quy định, Vụ Tổng hợp có trách nhiệm đôn đốc và báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước *(nếu cần thiết)*.

5. Cập nhật kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán

Sau khi phát hành Báo cáo kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán

hoặc khi nhận được báo cáo của đơn vị được kiểm toán về kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán với đầy đủ bằng chứng; các đơn vị chủ trì thực hiện kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán có trách nhiệm rà soát, tổ chức cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán của đơn vị được kiểm toán vào phần mềm theo quy định của KTNN.

6. Cập nhật thông tin liên quan đến khiếu nại, kiến nghị và khởi kiện *(nếu có)*

Sau khi nhận được văn bản khiếu nại, kiến nghị và khởi kiện liên quan đến kết luận, kiến nghị kiểm toán, đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán có trách nhiệm rà soát, tổ chức cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin liên quan đến khiếu nại, kiến nghị, khởi kiện vào phần mềm theo quy định của KTNN.

7. Tạo lập hồ sơ kiểm toán và số hóa hồ sơ kiểm toán

a. Tạo lập hồ sơ kiểm toán điện tử

a1. Đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán có trách nhiệm rà soát, phân loại, sắp xếp, lập danh mục hồ sơ kiểm toán, số hóa, tạo lập hồ sơ kiểm toán điện tử trên phần mềm theo quy định.

a2. Danh mục hồ sơ kiểm toán điện tử được thiết lập trên phần mềm tương ứng với danh mục hồ sơ kiểm toán của KTNN và được đồng bộ với các phần mềm liên quan đến hoạt động kiểm toán của KTNN.

a3. Các tài liệu *(Quyết định kiểm toán, Nhật ký kiểm toán và các tài liệu khác)* đã được tạo lập dưới dạng điện tử trong quá trình tác nghiệp trên các phần mềm nội bộ của KTNN sẽ được đồng bộ sang phần mềm mà không phải thực hiện quét lại.

a4. Các tài liệu trong hồ sơ kiểm toán phải được đánh mã tài liệu trước khi thực hiện số hóa.

a5. Thủ trưởng đơn vị và công chức được giao nhiệm vụ tạo lập hồ sơ kiểm toán điện tử phải đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của hồ sơ kiểm toán trên phần mềm.

b. Số hóa hồ sơ kiểm toán

b1. Đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán có trách nhiệm số hóa hồ sơ kiểm toán đầy đủ, kịp thời trong thời hạn theo quy định của KTNN.

b2. Việc số hóa hồ sơ kiểm toán, bao gồm: Hồ sơ kiểm toán chung của Đoàn kiểm toán, hồ sơ kiểm toán chi tiết của Tổ kiểm toán, hồ sơ kiểm soát chất lượng của Kiểm toán trưởng; hồ sơ kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán; hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị và khởi kiện *(nếu có)* trong hoạt động kiểm toán nhà nước.

b3. Đối với các hồ sơ, tài liệu thuộc danh mục hồ sơ kiểm toán phát sinh sau khi hồ sơ kiểm toán được đưa vào lưu trữ, đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán có trách nhiệm số hoá bổ sung vào hồ sơ kiểm toán điện tử theo quy định của KTNN.

8. Cập nhật Cổng trao đổi thông tin của Kiểm toán nhà nước

Các đơn vị được phân công kiểm toán và các đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán yêu cầu các đơn vị được kiểm toán và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt

động kiểm toán cung cấp tài liệu định kỳ, tài liệu khảo sát trong quá trình khảo sát lập kế hoạch kiểm toán; thông tin, tài liệu của cuộc kiểm toán và cập nhật thông tin trên Cổng trao đổi thông tin của Kiểm toán nhà nước.

Điều 5. Cập nhật dữ liệu về công tác quản lý cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng

1. Các dữ liệu cập nhật về công tác quản lý cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng là các dữ liệu được cập nhật trên các phần mềm về công tác quản lý cán bộ và quản lý đào tạo của KTNN. Việc cập nhật dữ liệu được thực hiện theo quy định của KTNN.

2. Cập nhật dữ liệu về công tác quản lý cán bộ

Các đơn vị được giao quản lý hồ sơ cán bộ có trách nhiệm tổ chức và thực hiện cập nhật những biến động thường xuyên về thông tin của công chức do đơn vị mình quản lý vào phần mềm bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, kịp thời, tuân thủ quy định về bảo mật thông tin theo quy định, bao gồm: Cập nhật thông tin ban đầu và thông tin bổ sung vào hồ sơ điện tử; cập nhật, sửa đổi thông tin về tổ chức…

3. Cập nhật dữ liệu về công tác đào tạo, bồi dưỡng

a. Đối với đơn vị quản lý đào tạo

Đơn vị quản lý đào tạo cập nhật trên phần mềm tương ứng các thông tin, dữ liệu về: Kế hoạch khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức hàng năm và theo giai đoạn; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của KTNN hàng năm và giai đoạn sau khi được Lãnh đạo KTNN phê duyệt; kết quả học tập của công chức được KTNN cử đi đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài và ngoài ngành; danh mục chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoài ngành…

b. Đối với đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng

Đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật trên phần mềm các thông tin, dữ liệu về: Quản lý tổ chức lớp học; danh mục chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng do KTNN tổ chức sau khi được Lãnh đạo KTNN phê duyệt; danh mục ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi, lịch thi đối với các kỳ thi trong chương trình đã được Lãnh đạo KTNN phê duyệt…

c. Đối với đơn vị quản lý công chức

Đơn vị quản lý công chức cập nhật trên phần mềm tương ứng các thông tin, dữ liệu về: Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch khảo sát hàng năm và theo giai đoạn của KTNN; danh sách học viên tham gia lớp học theo phân bổ chỉ tiêu trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và giai đoạn của KTNN; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nội bộ đơn vị theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và theo giai đoạn của KTNN; kết quả học tập của công chức do đơn vị cử đi bồi dưỡng, đào tạo…

d. Đối với công chức

Công chức có trách nhiệm cập nhật trên phần mềm tương ứng các thông tin, dữ liệu về: Nhu cầu của cá nhân theo Kế hoạch khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và giai đoạn của KTNN; kết quả đào tạo, bồi dưỡng của cá nhân trên các phần mềm theo quy định.

Điều 6. Cập nhật dữ liệu phục vụ công tác quản lý và điều hành

1. Các dữ liệu cập nhật phục vụ công tác quản lý, điều hành của KTNN là các dữ liệu được cập nhật trên các phần mềm nghiệp vụ như: Quản lý văn bản, quản lý công việc, quản lý lịch công tác…

2. Cập nhật dữ liệu văn bản đến, văn bản đi

a. Tất cả các văn bản đến của cơ quan, đơn vị, tổ chức *(trừ các văn bản, tài liệu Mật)* phải được cập nhật dữ liệu vào phần mềm, bao gồm văn bản điện tử và văn bản giấy.

b. Các văn bản đi phải được quản lý, trao đổi, xử lý, lưu trữ, sử dụng theo quy định chung về gửi, nhận văn bản điện tử của KTNN. Việc cập nhật các dữ liệu liên quan đến công tác soạn thảo, kiểm tra, nội dung, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản và phát hành văn bản được thực hiện theo quy định của KTNN.

3. Cập nhật dữ liệu quản lý công việc

a. Văn phòng KTNN có trách nhiệm cập nhật các nội dung công việc vào phần mềm, trong đó xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện theo kế hoạch công tác, kết luận, chỉ đạo của Lãnh đạo KTNN.

b. Các đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm cập nhật trạng thái công việc trên phần mềm để xác nhận trạng thái công việc theo tiến độ của kế hoạch công tác và yêu cầu của Lãnh đạo KTNN.

4. Cập nhật dữ liệu quản lý lịch công tác

a. Các lịch công tác tuần, lịch dự kiến công tác tháng của Lãnh đạo KTNN; lịch công tác tuần của các đơn vị trực thuộc phải được đăng ký và ban hành trên phần mềm.

b. Đơn vị, cá nhân được giao chuẩn bị nội dung *(hoặc tổ chức cuộc họp)* có trách nhiệm đăng tải tài liệu *(trừ các tài liệu Mật và các tài liệu phục vụ công tác xét duyệt báo cáo kiểm toán)* của cuộc họp trên phần mềm theo quy định.

Điều 7. Cập nhật dữ liệu về các hoạt động khác của KTNN

Việc cập nhật dữ liệu về các hoạt động khác của KTNN *(theo dõi thi đua, khen thưởng; hoạt động nghiên cứu khoa học; đánh giá năng lực chuyên môn...)* được thực hiện theo yêu cầu của từng phần mềm nghiệp vụ cụ thể. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức, phân công công chức cập nhật, sửa đổi, bổ sung theo hướng dẫn hoặc quy định của KTNN.

Điều 8. Trách nhiệm trong quản lý và cập nhật dữ liệu

1. Trách nhiệm của Trung tâm tin học

a. Chủ trì soạn thảo, trình Lãnh đạo KTNN ban hành, điều chỉnh các quy chế quản lý, khai thác và sử dụng các phần mềm nghiệp vụ.

b. Quản lý, vận hành các phần mềm nghiệp vụ đảm bảo công tác cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN hiệu quả, ổn định, liên tục, thông suốt.

c. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, hướng dẫn sử dụng các chức năng cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN.

d. Phối hợp với đơn vị chủ trì cập nhật dữ liệu báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước về tình hình cập nhật dữ liệu trên các phần mềm nghiệp vụ.

2. Trách nhiệm của các đơn vị chủ trì việc cập nhật dữ liệu

a. Tổ chức việc cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi được phân công quản lý theo quy định của KTNN.

b. Đôn đốc các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ liên quan kịp thời cập nhật dữ liệu vào phần mềm theo quy định.

c. Định kỳ hàng quý *(hoặc đột xuất)*, tổng hợp, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước về tình hình cập nhật dữ liệu của các đơn vị.

3. Trách nhiệm của các đơn vị cập nhật dữ liệu

a. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc việc cập nhật dữ liệu nghiệp vụ thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị mình.

b. Định kỳ *(hoặc đột xuất)* báo cáo Lãnh đạo KTNN tình hình cập nhật dữ liệu nghiệp vụ thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị mình.

c. Tổ chức phân quyền cho công chức cập nhật dữ liệu kịp thời, đầy đủ trên các phần mềm nghiệp vụ trong phạm vi quyền quản trị của đơn vị.

d. Cử đầu mối phối hợp với Trung tâm Tin học để tiếp nhận, xử lý các yêu cầu nghiệp vụ liên quan đến việc cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Việc cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN tuân thủ theo các nội dung quy định tại Quy chế này và các quy định liên quan của KTNN là cơ sở và cung cấp thông tin cho việc:

a. Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức và xếp loại tập thể của đơn vị cuối năm;

b. Đánh giá và xếp loại thành viên đoàn kiểm toán, tổ kiểm toán và Đoàn KTNN;

c. Công tác đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động công chức.

2. Các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về cập nhật dữ liệu trong hoạt động của KTNN tại Quy chế này và Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng của từng phần mềm nghiệp vụ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của KTNN.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện và thi hành

1. Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán phối hợp với Trung tâm Tin học

có trách nhiệm tổ chức theo dõi việc thực hiện và kiểm tra việc thi hành Quy chế này.

2. Đơn vị chủ trì cập nhật dữ liệu, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Khi các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý có liên quan đến Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán để tổng hợp, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, quyết định./.